

Bản án số: 19/2025/HN-ST

Ngày: 15/8/2025.

“Về tranh chấp ly hôn”.

N DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN N DÂN KV - CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Quân.

Các Hội thẩm N dân: 1. Ông Nguyễn Tấn Triều

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Quang Tú - Thư ký Tòa án N dân KV - Cần Thơ.

Ngày 15 tháng 8 năm 2025 tại trụ sở Tòa án N dân KV- Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 26/2025/HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2025 “Về tranh chấp ly hôn”. Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 270/2025/QĐXX-ST ngày 07 tháng 8 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Võ Văn N, sinh năm 1975. Xin vắng mặt

Đăng ký thường trú: Số 166N/9, Khu vực 4, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (nay là phường Tân An, thành phố Cần Thơ).

Bi đơn: Bà Nguyễn Kim C, sinh năm 1970. Xin vắng mặt

Đăng ký thường trú: Số 166N/9, Khu vực 4, phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ (nay là phường Tân An, thành phố Cần Thơ).

Người bảo vệ quyền lợi cho nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Thanh C – Văn phòng Luật sư Bình An thuộc Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Đơn khởi kiện ngày 18/4/2025, ông Võ Văn N trình bày:

Vào năm 1991, được sự chấp thuận của cha mẹ hai bên nên ông và bà Nguyễn Kim C tiến tới hôn N, có đăng ký kết hôn tại UBND phường An Khánh vào ngày 16/7/2013. Vợ chồng có 02 con chung tên Võ Hữu Đức, sinh năm 1992, Võ Hữu Tâm, sinh năm 1995 (đã trưởng thành).

Thời gian gần đây cuộc sống vợ chồng bất đồng ý kiến hay cãi vã lẫn nhau, phát sinh nhiều mâu thuẫn nên tình cảm vợ chồng bị rạn nứt, không thể hàn gắn, cuộc sống hôn N không thể kéo dài. Về hôn N yêu cầu ly hôn với bà Chi.

Về tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản làm việc ngày 07/8/2025, bà Nguyễn Kim C trình bày:

Về hôn N: Bà đồng ý ly hôn với ông Võ văn N.

Về con chung: có 02 con chung tên Võ Hữu Đức, sinh năm 1992, Võ Hữu Tâm, sinh năm 1995 đã trưởng thành, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đồng thời bà đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải, đưa vụ án ra xét xử và xin vắng mặt tại Tòa.

Tại phiên tòa:

Ông N và bà Chi vắng mặt nên không có ý kiến.

Luật sư bảo vệ quyền lợi cho ông N cũng xin vắng mặt, tuy nhiên vào ngày 11/8/2025, Luật sư có gửi bản luận cứ đề nghị Tòa án chấp nhận chấp dứt quan hệ hôn N giữa ông Võ Văn N và bà Nguyễn Kim C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng. Tòa án N dân KV - Cần Thơ nhận định:

[1]. *Về thẩm quyền giải quyết:* Bị đơn cư trú tại phường Tân An, nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án N dân KV – Cần Thơ theo quy định tại Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. *Về tố tụng:* Nguyên đơn, bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đương sự.

[3]. *Về quan hệ hôn N:* Ông Võ Văn N và bà Nguyễn Kim C tổ chức lễ cưới nhau vào năm 1991, đến ngày 16/7/2013 đăng ký kết hôn tại UBND phường An Khánh, nên xác định đây là hôn N hợp pháp. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn, mục đích hôn N không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Ông N yêu cầu ly hôn với bà Chi, bà Chi cũng đồng ý ly hôn với ông N là phù hợp theo quy định tại Điều 55 Luật hôn N và gia đình, nên công nhận.

Về con chung, vợ chồng có 02 con chung tên Võ Hữu Đức, sinh năm 1992 và Võ Hữu Tâm, sinh năm 1995 đã trưởng thành, nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung không có, nên không xem xét giải quyết.

[4]. Về án phí HNST: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Ông N chịu án phí 300.000 đồng.

[5]. Về tạm ứng án phí: Ông N đã nộp 300.000 đồng (theo Biên lai thu số 0006368 ngày 29/5/2025), chuyển thành án phí (đã thực hiện xong).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 53, Điều 55 Luật hôn N và gia đình.

Tuyên xử: Về quan hệ hôn N: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông Võ Văn N với bà Nguyễn Kim C.

Về con chung: Võ Hữu Đức, sinh năm 1992 và Võ Hữu Tâm, sinh năm 1995 đã trưởng thành, nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên không xem xét giải quyết.

Về án phí HNST: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Ông N chịu án phí 300.000 đồng.

Về tạm ứng án phí: Ông N đã nộp 300.000 đồng (theo Biên lai thu số 0006368 ngày 29/5/2025), chuyển thành án phí (đã thực hiện xong).

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc tổng đạt bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDKV1;
- THADS;
- TANDTP. Cần Thơ;
- UBND P. Tân An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hồng Quân

